

Bản án số: 427/2018/HC-PT  
Ngày 28-9-2018

*V/v khởi kiện Quyết định hành chính  
cá biệt trong lĩnh vực quản lý đất đai*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Duy Nhiệm;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Ngọc Vân;

Ông Lương Đức Chính.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Lê Giang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội:* Bà Phạm Thị Minh Hải,  
Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 232/2017/TLPT-HC ngày 15 tháng 11 năm 2017 về “*Khởi kiện Quyết định hành chính cá biệt trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/HCST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 6207/QĐ-PT ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị V sinh năm 1968, có mặt;

Trú tại: Phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện nay: phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

*Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:*

- Ông Trần Văn Tr, sinh năm 1987; địa chỉ: phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện nay: xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Ông Phan Công T3, sinh năm 1992; địa chỉ: phường P, quận H, Thành phố Hà Nội; có mặt.

*(Văn bản ủy quyền ngày 27/12/2016, số công chứng 1743.2016, quyển số 01TP/CC-SCC/GUQ, Văn phòng công chứng Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.)*

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:* Ông Nguyễn Tuấn A, Luật sư Công ty luật TNHH S, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội; có mặt.

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là UBND); địa chỉ: phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Bùi Đình C; chức vụ: Chủ tịch UBND thành phố L;

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Tuấn M, chức vụ: Phó chủ tịch UBND thành phố L (*Quyết định ủy quyền số 3914/QĐ-UBND ngày 14/12/2016*); ông Tuấn có đơn xin xét xử vắng mặt;

*Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện có mặt gồm:*

- Bà Lê Thị Nh, sinh năm 1981, Phó trưởng phòng Tài nguyên và môi trường, UBND thành phố L;

- Ông Vi Đức Q, sinh năm 1979, Phó giám đốc trung tâm phát triển quỹ đất, UBND thành phố L;

- Ông Hà Quang N, sinh năm 1987, chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố L;

- Ông Phạm Hồng Đ, sinh năm 1978, Cán bộ Trung tâm phát triển quỹ đất, UBND thành phố L.

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Anh Hoàng Minh T; chị Nguyễn Thị T1; cháu Hoàng Minh N, sinh ngày 07/10/2010; cháu Hoàng Hải N1, sinh ngày 19/10/2012. Cùng trú tại địa chỉ: phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của anh T, chị T1, cháu N, cháu N1:*

- Ông Trần Văn Tr, địa chỉ: phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

- Ông Phan Công T3, địa chỉ: phường P, quận H, Thành Phố Hà Nội;

(*Văn bản ủy quyền ngày 27/12/2016, số công chứng 1743.2016, quyển số 01TP/CC-SCC/GUQ, Văn phòng Công chứng Tây Hồ, Thành phố Hà Nội*).

3.2. Tổng Công ty đường sắt Việt Nam, địa chỉ: Số 118, Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Vũ Tá T4, chức vụ: Tổng giám đốc

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Cao T5, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lạng (*văn bản ủy quyền số 1405/UQ-ĐS ngày 11/5/2018*);

Địa chỉ: phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, ông Thắng có đơn xét xử vắng mặt.

*Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1968;

Trú tại: phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:

Ngày 09/11/2015 UBND Thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 3088/QĐ-UBND (sau đây viết tắt là Quyết định 3088) về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án “Công viên bờ sông Kỳ Cùng”, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn hai (đợt 11); trong đó có hộ bà Nguyễn Thị V. Không đồng ý với Quyết định 3088, ngày 24/10/2016 bà V nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn hủy một phần quyết định 3088 liên quan đến hỗ trợ, bồi thường và tái định cư diện tích 106,8m<sup>2</sup> đất của gia đình bà:

*\* Người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền cũng như người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm như sau:*

Quyết định 3088 của UBND thành phố L ban hành không đúng quy định bởi các lí do sau:

- UBND thành phố L thu hồi đất không đúng trình tự theo quy định của luật pháp. Bởi vì, năm 2008 gia đình bà V đã mua mảnh đất tại số 125B (nay là số 135) đường Hùng Vương, phường C, thành phố L của gia đình ông Trần Văn B và bà Lê Thị H và sử dụng ổn định từ đó đến nay, không xảy ra tranh chấp và đã nộp thuế nhà đất hàng năm đầy đủ; việc UBND thành phố L thu hồi đất không có Quyết định thu hồi đất mà chỉ nhận được quyết định 3088.

- Mức hỗ trợ bồi thường về đất đai và tài sản trên đất cho gia đình bà không đúng; bà cho rằng đất của gia đình bà đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở tài sản khác gắn liền với đất. Vì vậy, theo quy định gia đình bà được bồi thường với mức hỗ trợ 100% giá trị đất và tài sản trên đất.

- UBND thành phố L triển khai công tác thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ khi chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500, quy hoạch tổng thể mặt bằng là vi phạm pháp luật.

- Ngày 04/8/2017, UBND thành phố L tiếp tục ban hành Quyết định số 3078/QĐ-UBND (sau đây gọi Quyết định 3078) về phê duyệt điều chỉnh phương án hỗ trợ nhà cửa, vật kiến trúc đối với gia đình do bị ảnh hưởng dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng, thành phố L giai đoạn 2; cụ thể giảm giá trị hỗ trợ về nhà

cửa, vật kiến trúc từ 80% xuống còn 50% và thu hồi số tiền 316.874.000đ. Việc UBND thành phố L ban hành Quyết định 3088 sai quy trình dẫn đến Quyết định 3078 trái quy định pháp luật làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của bà V.

Người khởi kiện là bà Nguyễn Thị V yêu cầu Tòa án tuyên hủy một phần Quyết định 3088 và một phần Quyết định 3078 của UBND thành phố L liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư diện tích đất 106,8 m<sup>2</sup> của bà.

*\* Người bị kiện là UBND thành phố L (do ông Lê Tuấn M, Phó chủ tịch UBND là đại diện theo ủy quyền trình bày);*

Quyết định 3088 được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; cụ thể: Về trình tự thủ tục thu hồi đất thực hiện dự án: Công viên bờ sông được thực hiện theo Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 01/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn phê duyệt; ngày 08/9/2011, UBND thành phố L ban hành Thông báo số 127/TB-UBND (sau đây gọi là Thông báo 127) về việc thu hồi đất thực hiện dự án Công viên bờ sông Kỳ Cùng và đã triển khai theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời trung tâm phát triển quỹ đất thành phố đã tiến hành đo đạc, kiểm đếm thực địa khu đất nhà bà Nguyễn Thị V, kết quả đo đạc và kết luận: Tổng diện tích của hộ gia đình bà V ảnh hưởng bởi dự án là 106,8m<sup>2</sup>; trong đó: Một phần thuộc thửa số 01, tờ bản đồ số 49 Bản đồ địa chính phường C với diện tích 58,0m<sup>2</sup> là đất ga Lạng Sơn (cũ), hiện trạng đã có xây dựng nhà không đủ điều kiện bồi thường, nhưng xét quá trình sử dụng, hỗ trợ 50% giá trị bồi thường đất ở theo công văn số 283/UBND-KTN ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn; một phần thuộc thửa số 03, tờ bản đồ số 49, Bản đồ địa chính phường C, với diện tích 42,4m<sup>2</sup> là đất bờ sông, hiện trạng đã xây nhà và không đủ điều kiện bồi thường và chỉ được hỗ trợ theo đơn giá 43.000đ/m<sup>2</sup> theo công văn số 584/UBND-KTN ngày 24/6/2013 và công văn số 623/UBND-KTN ngày 03/7/2014 của UBND tỉnh Lạng Sơn; một phần thuộc thửa đất số 08, tờ bản đồ số 49, Bản đồ địa chính phường C, với diện tích 6,5m<sup>2</sup> là đất sông Kỳ Cùng nên không được hỗ trợ bồi thường.

Ngày 09/11/2015, UBND thành phố L ban hành Quyết định 3088 về việc duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn - Giai đoạn 2 (đợt 11), hộ bà Nguyễn Thị V đã được phê duyệt bồi thường, hỗ trợ và tái định cư với tổng số tiền 1.205.719.118 đồng, cụ thể: hỗ trợ về đất 349.818.900 đồng; bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc 844.977.218 đồng, hỗ trợ cây cối, hoa màu 1.103.000 đồng; hỗ trợ di chuyển và thuê nhà 9.800.000 đồng. Ngoài ra còn hỗ trợ tái định cư giao 01 ô đất tại khu tái định cư với giá tiền sử dụng đất bằng giá giao đất tại khu tái định cư.

Về nguồn gốc đất mà hộ gia đình bà V đang sinh sống là đất ga Lạng Sơn cũ, trước đây do bà Lê Thị H và ông Trần Văn B (nguyên là cán bộ ga Lạng Sơn) sử dụng. Năm 2000, khi thực hiện dự án đường Hùng Vương có 16 hộ công nhân ngành đường sắt phải di chuyển để thực hiện dự án nhưng chưa bố trí được chỗ ở tái định cư nên UBND tỉnh Lạng Sơn đã có công văn số 560/UB-XD ngày 28/8/2000 yêu cầu các hộ tìm đất ở tạm để di chuyển nhà ra khỏi mặt bằng dự án đường Hùng Vương, trong đó có trường hợp ông Trần Văn B. Ngày 20/7/2000, UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 1219-QĐ/UB-XD phê duyệt phương án đền bù thiệt hại giải phóng mặt bằng đối với 16 hộ công nhân đường sắt, trường hợp ông Trần Văn B chỉ được phê duyệt đền bù vật kiến trúc và hỗ trợ di chuyển, không được bồi thường, hỗ trợ về đất. Sau khi thực hiện dự án đường Hùng Vương, gia đình ông B đã lùi lại phía sau để xây dựng nhà cấp 4, đến ngày 01/02/2008 thì chuyển nhượng nhà cấp 4 và đất cho bà V xây dựng lại nhà và ở từ đó đến nay. Do xác định đất của hộ bà V sử dụng là đất ga Lạng Sơn cũ, đất bờ sông và đất sông nên không được công nhận quyền sử dụng đất. Vì vậy, UBND thành phố L không ban hành quyết định thu hồi đất đối với hộ bà Nguyễn Thị V. Sau khi xét công văn số 1914/ĐS-QLHT ngày 30/6/2017 của Tổng công ty đường sắt Việt Nam (sau đây gọi là Công văn 1917) và căn cứ vào hồ sơ địa chính; ngày 11/7/2017, UBND thành phố L đã ban hành Quyết định số 2771/QĐ-UBND thu hồi 3.160,5m<sup>2</sup> đất của Tổng công ty đường sắt Việt Nam để thực hiện dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng, trong đó bao gồm phần diện tích hộ bà Nguyễn Thị V hiện đang sử dụng.

Ngày 04/8/2017, UBND thành phố L ban hành Quyết định số 3078 về phê duyệt điều chỉnh phương án hỗ trợ nhà cửa, vật kiến trúc đối với các hộ gia đình do ảnh hưởng dự án đề điều chỉnh Quyết định số 3088. Cụ thể, giảm giá hỗ trợ về nhà cửa, vật kiến trúc từ 80% xuống còn 50% và thu hồi số tiền 316.874.000 đồng của hộ bà V.

Người bị kiện là UBND thành phố L khẳng định Quyết định 3088 và Quyết định 3078 được ban hành đúng trình tự, thủ tục và phương án hỗ trợ bồi thường cho hộ bà V đúng quy định của pháp luật. Vì thế, đề nghị Tòa án xem xét, bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị V.

*\* Đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty đường sắt Việt Nam trình bày:*

Hiện tại hồ sơ khu đất ga Lạng Sơn (cũ) không lưu trữ được quyết định giao đất, sơ đồ khu đất và các giấy tờ liên quan đến quá trình quản lý, sử dụng tại các

đơn vị trực thuộc cũng như tại Tổng công ty đường sắt Việt Nam; khu đất ga Lạng Sơn (cũ) thuộc địa phận phường C, thành phố L thuộc quyền quản lý, sử dụng của Tổng công ty đường sắt Việt Nam, từ trước đến nay Công ty đường sắt Việt Nam chưa bàn giao cho tổ chức cá nhân nào quản lý, sử dụng. Hiện tại, Tổng công ty đường sắt Việt Nam không còn nhu cầu sử dụng đối với quỹ đất khu ga Lạng Sơn (cũ) nên thống nhất bàn giao lại cho địa phương quản lý. Tuy nhiên, hiện tại không còn lưu giữ được hồ sơ, mặt bằng sử dụng đất đã được thay đổi, công trình kiến trúc đường sắt không còn nên không thể xác định được vị trí, ranh giới, phạm vi quỹ đất khu ga Lạng Sơn (cũ). Tổng công ty đường sắt Việt Nam thống nhất bàn giao quỹ đất nêu trên về địa phương quản lý và đề nghị chính quyền địa phương thu hồi quỹ đất theo hồ sơ quản lý của địa phương.

***Với nội dung trên tại Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/HCST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:***

Áp dụng điểm a khoản 2 điều 193; Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị V về yêu cầu hủy một phần Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của UBND thành phố L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn - giai đoạn 2 (đợt 11) và Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND thành phố L về việc điều chỉnh giảm phương án hỗ trợ nhà cửa, vật kiến trúc đối với hộ gia đình do bị ảnh hưởng dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn - giai đoạn 2 vì không có căn cứ.

Ngoài ra bản án còn có quyết định về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/09/2017 bà Nguyễn Thị V có đơn kháng cáo toàn bộ bản án số 07/2017/HCST ngày 20/09/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

***Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:***

- Bà Nguyễn Thị V giữ nguyên nội dung kháng cáo, người đại diện theo ủy quyền cũng như người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bà V trình bày như tại phiên tòa sơ thẩm và cho rằng: Dự án Công viên bờ sông Kỳ Cùng không có quy hoạch tổng thể, người dân như bà V đến hôm nay vẫn không được tiếp cận quy hoạch, hồ sơ và dự án vẫn chưa được triển khai thực hiện. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo, sửa Bản án sơ thẩm chấp nhận đơn khởi kiện của bà V hủy một phần Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 và một phần Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho người khởi kiện.

- Đại diện người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan giữ nguyên ý kiến như tại phiên tòa sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quyết định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toàn, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng hành chính; những người tham gia tố tụng ở giai đoạn phúc thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Bà V kháng cáo yêu cầu tuyên hủy một phần Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 và một phần Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính bác kháng cáo của bà V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử thấy như sau:

*\* Về thủ tục tố tụng:*

[1] Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xác định yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của UBND thành phố L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn - giai đoạn 2 (đợt 11) và Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND thành phố L về việc điều chỉnh giảm phương án hỗ trợ nhà cửa, vật kiến trúc đối với các hộ gia đình do bị ảnh hưởng dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn - giai đoạn 2; đây là Quyết định hành chính của cơ quan có thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai nên thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính; bà V làm đơn khởi kiện trong thời hạn 01 năm nên đang trong thời hiệu khởi kiện quy định của pháp luật. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[2] Xác định tư cách người tham gia tố tụng trong vụ án và sự có mặt của các đương sự tại phiên tòa: Tòa cấp sơ thẩm xác định tư cách người khởi kiện,

người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của UBND thành phố L và Tổng Công ty đường sắt Việt Nam vắng mặt, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật tố tụng hành chính.

*\* Về nội dung:*

[3] Để thực hiện dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định phê duyệt dự án số: 985/QĐ-UBND ngày 01/6/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn, ngày 08/9/2011, UBND thành phố L đã ban hành thông báo số 127 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án, thông báo này đã được triển khai đến các hộ dân bị ảnh hưởng bằng phương pháp niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường C, thành phố L, nhà Văn hóa khối Hùng Vương và đăng tải trên hệ thống loa phát thanh của Phường đúng quy định của pháp luật; ngày 14/7/2015 Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố L đã tổ chức đo đạc, kiểm đếm thực địa khu đất của hộ bà Nguyễn Thị V xác định được ảnh hưởng bởi dự án là 106,8m<sup>2</sup>; lập thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Công viên bờ sông Kỳ Cùng, thành phố L giai đoạn 2 (đợt 11). Như vậy, UBND thành phố L đã thực hiện đúng trình tự, đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 66 và điểm a khoản 3 Điều 69 Luật đất đai năm 2013.

[4] Bà V cho rằng trước năm 2000, gia đình ông Trần Văn B và bà Lê Thị H đã sử dụng ổn định, thực hiện đầy đủ đóng thuế cho Nhà nước, không có tranh chấp đối với diện tích đất của bà hiện đang sử dụng; năm 2008 bà đã nhận chuyển nhượng từ ông B, bà H. Tuy nhiên, xét nguồn gốc đất ông B sử dụng cũng chưa hợp pháp, vì vậy chưa được cơ quan có thẩm quyền nào giao đất hoặc cấp quyền sử dụng đất; theo bản đồ trích dự án diện tích 106,8m<sup>2</sup> của bà V thuộc thửa đất số 85, diện tích 80,8m<sup>2</sup> và một phần thửa số 86, diện tích 25,9m<sup>2</sup> từ bản đồ số 49 phường C; đối chiếu bản đồ giải thửa 299 phường C đo vẽ năm 1988 thì thửa số 85 thuộc một phần thửa số 117 (ký hiệu nhà ga), một phần thửa số 86 không thể hiện trên bản đồ giải thửa. Sổ mục kê phường C năm 1989 thấy thửa số 11, từ bản đồ số 6 không có tên chủ sử dụng đất là đất hoang do phường quản lý. Đối chiếu bản đồ địa chính phường C, thành phố L đo vẽ năm 1997, Sổ giao nhận diện tích năm 1997 và Sổ đăng ký ruộng đất phường C thấy thửa đất số 85 thuộc một phần thửa số 01 và một phần thửa số 03; một phần thửa 86 thuộc một phần thửa số 03 và một phần thửa số 08. Căn cứ kết quả đo đạc, kiểm đếm là 106,8m<sup>2</sup>, trong đó: Một phần thửa đất số 01, từ bản đồ số 49, Bản đồ địa chính phường C với diện tích 58,0m<sup>2</sup> là đất của ga Lang Sơn (cũ), (hiện trạng đã xây nhà); một phần thửa



đất số 03, tờ bản đồ số 49, Bản đồ địa chính phường C với diện tích 42,3m<sup>2</sup> là đất bờ sông (hiện trạng đã có xây dựng nhà); còn lại diện tích 6,5m<sup>2</sup> là đất sông. Kết quả này phù hợp với hồ sơ địa chính qua các thời kỳ thể hiện. Như vậy, không có căn cứ nào xác định diện tích đất này trước đây là đất của ông Trần Văn B và bà Lê Thị H sử dụng hợp pháp. Bà V chỉ xuất trình được tài liệu là giấy chuyển nhượng (viết tay) giữa ông Trần Văn B và bà Lê Thị H ngày 01/02/2008 có xác nhận của khu phố (bản photocopy), văn bản xác nhận ngày 19/9/2017 do bà Nguyễn Thị V viết và có xác nhận của bà Lê Thị H thể hiện việc chuyển nhượng đất giữa ông B, bà H với bà V, văn bản này cũng không có xác nhận của địa phương nên các văn bản này không hợp lệ. Theo bà V, bà nhận chuyển nhượng đất từ ông B, bà H vào năm 2008, thời điểm này luật đất đai năm 2003 đã có hiệu lực, nên việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất phải tuân thủ đúng quy định tại Điều 127 của luật đất đai năm 2003. Hơn nữa, theo Tổng Công ty đường sắt Việt Nam thì đến trước ngày 30/06/2017 đơn vị này chưa bàn giao cho tổ chức, cá nhân nào quản lý, sử dụng phần diện tích thuộc ga Lạng Sơn (cũ). Vì vậy, không có căn cứ để xác định diện tích đất của bà V ảnh hưởng bởi dự án (trước đây do ông B bà H sử dụng) là hợp pháp, cũng không thuộc đối tượng được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Điều 50 Luật đất đai năm 2003; bà V có xuất trình Biên lai thu thuế sử dụng đất, nhưng đây không phải là căn cứ để xác định quyền sử dụng đất hợp pháp. Năm 2000 khi thực hiện dự án đường Hùng Vương có 16 hộ công nhân ngành đường sắt phải di chuyển chỗ ở để thực hiện dự án, hộ ông Trần Văn B chỉ được phê duyệt đền bù cây cối, hoa màu, vật kiến trúc và hỗ trợ di chuyển theo Quyết định số 1219-QĐ/UB-XD ngày 20/07/2000 của UBND tỉnh Lạng Sơn; sau khi thực hiện dự án ông B lùi lại phía sau để xây dựng nhà cấp 4 và đến năm 2008 chuyển nhượng lại cho bà V. Như vậy, về bản chất phần diện tích đất này có nguồn gốc do Nhà nước quản lý là đất Ga Lạng Sơn và đất bờ sông. Do đó, UBND thành phố Lạng Sơn không ban hành Quyết định thu hồi đất đối với hộ gia đình bà V, nhưng ngày 11/7/2017 UBND thành phố L ban hành Quyết định số 2771/QĐ-UBND để thu hồi đất của Tổng Công ty đường sắt Việt Nam để thực hiện dự án, tuy không kịp nhưng không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà V, đảm bảo quy định pháp luật về đất đai.

[5] Về nội dung một phần Quyết định 3088 liên quan đến gia đình bà V: Do xác định nguồn gốc diện tích đất bà V bị ảnh hưởng bởi dự án có nguồn gốc do Nhà nước quản lý, bà V không chứng minh được nguồn gốc sử dụng hợp pháp nên UBND thành phố L không bồi thường về đất là đúng với quy định tại Điều 75; Điều 82 Luật đất đai năm 2013; căn cứ điều 83 Luật đất đai năm 2013 và Điều 25 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ thì bà V chỉ

được hỗ trợ theo quy định của UBND tỉnh Lạng Sơn. Ngày 11/11/2014, UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 1857/QĐ-UBND phê duyệt giá đất cụ thể cho công tác bồi thường thuộc dự án. Diện tích hộ gia đình bà V không thuộc trường hợp được bồi thường nên căn cứ Công văn số 283/UBND-KTN của UBND tỉnh Lạng Sơn, UBND thành phố L đã áp dụng đơn giá bồi thường về đất theo Quyết định trên để hỗ trợ 50% giá đất ở đối với diện tích 58,0m<sup>2</sup>; diện tích 42,4m<sup>2</sup> là đất bờ sông hiện trạng đã có nhà xây dựng, UBND thành phố L phê duyệt mức hỗ trợ 43.000đ/m<sup>2</sup>, còn đối với diện tích 6,5m<sup>2</sup> là đất sông xác định không được bồi thường; đồng thời UBND thành phố hỗ trợ 01 ô đất tại khu tái định với giá tiền sử dụng đất bằng giá giao đất tại khu tái định cư (K=1,0) là đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của bà V.

[6] Đối với Quyết định số 3078: Căn cứ công văn số 584/UBND-KTN ngày 24/6/2013 của UBND tỉnh Lạng Sơn thì đối với nhà xây dựng trước ngày 01/4/2004 thì được hỗ trợ 80% giá trị công trình, xây dựng sau ngày 01/4/2004 thì chỉ được hỗ trợ 50% giá trị công trình; tại biên bản kiểm tra công trình ngày 07/4/2017, cũng như theo trình bày của bà V và các tài liệu do bà V cung cấp thì bà V nhận chuyển nhượng năm 2008 trên đất có nhà cấp 4 và đồng thời năm 2008 gia đình bà đã xây dựng lại ngôi nhà như hiện nay. Do đó, UBND thành phố L đã ban hành Quyết định số 3078 điều chỉnh giảm giá trị hỗ trợ nhà cửa, vật kiến trúc của bà V từ 80% xuống còn 50% và thu hồi số tiền 316.874.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

Từ các phân tích ở trên thấy rằng, Quyết định 3088 và Quyết định 3078 của UBND thành phố L ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; nội dung của các Quyết định liên quan đến hộ gia đình bà V có căn cứ, phù hợp với pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị V. Vì vậy, bà V yêu cầu hủy một phần Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và một phần Quyết định giảm giá trị nhà cửa, vật kiến trúc đối với gia đình bà Nguyễn Thị V là không có căn cứ để chấp nhận nên cấp sơ thẩm đã bác đơn khởi kiện của bà V là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

*Về án phí:* Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị V phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị V; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/HCST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính năm 2015. Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị V về việc yêu cầu hủy một phần Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn - giai đoạn 2 (đợt 11) và Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 về phê duyệt điều chỉnh giảm phương án hỗ trợ nhà cửa, vật kiến trúc đối với hộ gia đình bị ảnh hưởng dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn - giai đoạn 2.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính; khoản 2 Điều 34 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 34; khoản 1 Điều 34; khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/NQTVQH14:

- *Án phí hành chính sơ thẩm*: Bà Nguyễn Thị V phải nộp 200.000đ án phí hành chính sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 00416 ngày 23/11/2016 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

- *Án phí hành chính phúc thẩm*: Bà Nguyễn Thị V phải nộp 300.00đ án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 01485 ngày 09/10/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

Xác nhận bà Nguyễn Thị V đã nộp đủ án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THA dân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
**(đã ký)**  
**Thái Duy Nhiệm**